

Số **2008** /2022/CV-TGD5

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2022

## BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán/phát hành số 277/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban  
Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/11/2020)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

### I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên tổ chức phát hành (đầy đủ): Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam
2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
3. Điện thoại: (024) 3 771 89 89 Fax: (024) 3 771 88 99  
Website: <https://www.msb.com.vn/>
4. Vốn điều lệ: 15.275.000.000.000 đồng.
5. Mã cổ phiếu (nếu có): MSB
6. Nơi mở tài khoản thanh toán: tại Sở Giao dịch - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  
Số hiệu tài khoản: 111988
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp số 0200124891 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/07/2005, cấp thay đổi lần thứ 24 ngày 07/12/2021.  
- Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh tiền tệ, tín dụng và các dịch vụ tài chính, tiền tệ, ngân hàng.



*Ng*

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	<p>Hoạt động trung gian tiền tệ khác</p> <p>Chi tiết: Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác; Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn trong nước và nước ngoài; Cung ứng các dịch vụ thanh toán sau đây: Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm: séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ; Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế và các dịch vụ thanh toán khác sau khi được NHNN chấp thuận; Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng; Cung ứng các phương tiện thanh toán; Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh; Cấp tín dụng dưới các hình thức sau: Cho vay; Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; Bảo lãnh ngân hàng; Phát hành thẻ tín dụng; Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế; Các hình thức cấp tín dụng khác sau khi được NHNN chấp thuận; Các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản;</p> <p>- Kinh doanh mua, bán vàng miếng</p>	6419 (Chính)
2	<p>Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)</p> <p>Chi tiết: Cung cấp dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn; Mua bán trái phiếu Chính Phủ, trái phiếu doanh nghiệp;</p> <p>Thực hiện dịch vụ môi giới tiền tệ; Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;</p>	6499
3	<p>Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Các hoạt động thanh toán và giao dịch bằng thẻ tín dụng; Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư; Mua, bán nợ;</p>	6619

- Dịch vụ chính: huy động, nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn với các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ, các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác, và các dịch vụ ngân hàng khác được NHNN cho phép.

8. Giấy phép thành lập và hoạt động: 0001/NH-GP do thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/06/1991 đã được bổ được sửa đổi gần nhất theo Quyết định số 1883/QĐ-NHNN ngày 23/11/2021. Thời gian hoạt động theo giấy phép là 99 (chín mươi chín) năm.

## II. CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH

1. Tên chứng khoán: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam
2. Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Số lượng chứng khoán đã phát hành: 82.522.811 cổ phiếu
5. Tổng vốn/số tiền đã huy động: 952.955.604.000 đồng, trong đó phần vốn/số tiền huy động cho dự án: 950,4 tỷ đồng.
6. Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: 10/3/2021

## III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH

1. Tiến độ dự án theo kế hoạch đã công bố:

Nghị quyết HĐQT số 18.02/2020/NQ-HĐQT ngày 08/10/2020 thông qua mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, cụ thể như sau:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến (tỷ VNĐ)	Thời gian dự kiến	Nội dung đầu tư dự kiến
1	Đầu tư xây dựng Ngân hàng số	136,6	2020-2023	Đầu tư hệ thống core-banking cho dự án Ngân hàng số, đầu tư hạ tầng công nghệ để tạo nền tảng xây dựng hệ sinh thái số.
2	Đầu tư số hóa Ngân hàng	323,8	2021-2025	Thuê tư vấn và đầu tư nguồn nhân lực, nâng cấp hệ thống Công nghệ thông tin để thực hiện số hóa các quy trình hoạt động trong hệ thống Ngân hàng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.
3	Đầu tư hệ thống core-banking mới	490,0	2021-2025	Đầu tư hệ thống core-banking mới (bao gồm phần cứng, phần mềm, nhân lực triển khai), thay thế hệ thống core-banking hiện tại đã đầu tư từ năm 2003.
	<b>Tổng cộng</b>	<b>950,4</b>		

*Handwritten signature*

